

tắc, thủ tục giấy tờ về việc thuê xe (như: đơn xin thuê xe có xác nhận của cơ quan giao thông vận tải, và có chữ ký duyệt cho phép của thủ trưởng cơ quan, hợp đồng vận chuyên), đồng thời thu ngay số tiền cước phí vận chuyên theo số dự tính ghi trong hợp đồng. Sau khi đã thu tiền, kế toán trưởng ký xác nhận vào hợp đồng rồi mới được điều xe đi vận chuyên.

Số tiền cước thu trước trên đây sẽ ghi sổ kế toán, coi như tạm thu. Chậm nhất là sau 3 ngày kể từ ngày hoàn thành hợp đồng vận chuyên, phải thanh toán chính thức, nếu thiếu thì thu thêm và thừa thì trả lại người thuê xe, đồng thời nộp ngay số tiền cước thu được vào ngân sách.

3. Giá cước vận chuyên hàng hóa hay hành khách bằng ô-tô là giá cước quy định trong thẻ lệ cước phí hiện hành.

Riêng đối với trường hợp cho thuê xe ô-tô vận tải hàng hóa để chở công nhân đi làm hàng ngày, thì dựa theo giá cước xe buýt hoặc giá cước xe ca của địa phương đang áp dụng với hình thức mua vé tháng để làm cơ sở tính toán cước phí và phải ghi cụ thể vào hợp đồng.

4. Sau khi hoàn thành việc vận chuyên phải đưa về Phòng kế toán đơn vị giấy hợp đồng vận chuyên có chữ ký xác nhận đã vận chuyên xong của người thuê xe, để tính toán lại cước phí và thanh toán chính thức (các giấy tờ này lưu kèm theo vào chứng từ kế toán và đơn xin thuê xe).

5. Toàn bộ số tiền cước phí thu được đối với các trường hợp của các cơ quan, đơn vị không phải là xí nghiệp vận tải công cộng sẽ ghi sổ và quyết toán như sau:

— Các đơn vị hạch toán kinh tế hay đơn vị sự nghiệp lấy thu để bù chi, ghi sổ kế toán tăng lãi hoặc giảm lỗ của đơn vị.

— Các đơn vị sự nghiệp hành chính do ngân sách cấp phát kinh phí để chi tiêu, phải nộp vào ngân sách (đơn vị do ngân sách trung ương cấp phát thì nộp vào ngân sách trung ương, do ngân sách địa phương cấp phát thì nộp vào ngân sách địa phương).

Đề công tác quản lý, sử dụng xe ô-tô vận tải của Nhà nước được chặt chẽ theo đúng chỉ thị số 138-TTg trên đây của Thủ tướng Chính phủ, liên Bộ yêu cầu các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các đoàn thể ở trung ương phổ biến rộng rãi thông tư này cho các đơn vị thuộc quyền biết để thực hiện.

Các đơn vị và cá nhân không thi hành đúng những quy định trong chỉ thị số 138-TTg ngày

15-8-1970 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư này sẽ bị thi hành kỷ luật một cách nghiêm khắc và phải bồi thường mọi phí tổn cho công quỹ, nếu gây thiệt hại lớn cho Nhà nước thì có thể bị truy tố trước tòa án theo pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa được công bố theo lệnh số 149-LCT ngày 23-10-1970 của Chủ tịch nước Việt nam dân chủ cộng hòa.

Thông tư này không áp dụng đối với xe ô-tô của Quân đội, của Công an nhân dân vũ trang và loại xe ca chuyên dùng của các xí nghiệp đã trích quỹ phúc lợi ra mua sắm để phục vụ cho tập thể và cán bộ, công nhân viên trong xí nghiệp.

Hà-nội, ngày 23 tháng 10 năm 1971

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Thủ trưởng

DUYNG BẠCH LIÊN

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

THÔNG TƯ số 31-TT/PH ngày 10 tháng 11 năm 1971 quy định việc nhận đặt mua báo chí xuất bản trong nước.

Trước đây, Tổng cục đã ban hành những quy định về chế độ đặt mua báo chí dài hạn, nhưng những quy định ấy có tính chất phân tán, không có hệ thống, khó khăn cho việc thực hiện của các địa phương, đồng thời có một số điểm không còn thích hợp với tình hình hiện nay.

Để giải quyết vấn đề trên đây được thích đáng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành được thống nhất ở các địa phương, sau khi đã hệ thống hóa các chế độ về vấn đề này, Tổng cục ra thông tư quy định việc nhận đặt mua báo chí xuất bản trong nước theo chế độ dài hạn như sau.

I. NHẬN ĐẶT MUA BÁO CHÍ DÀI HẠN

1. Tất cả các bưu cục ở các tỉnh, thành phố, thị xã, thị trấn, các chi nhánh, các cửa hàng, các quán bán báo chí của các Sở, Ty, Phòng bưu điện và các trạm bưu điện xã đều phải tổ chức nhận đặt mua báo chí dài hạn.

Ngoài ra, phải sử dụng rộng rãi lực lượng phát hành viên được ủy nhiệm ở các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, trường học, khu phố... để nhận đặt mua.

2. Tại các nơi nhận đặt mua phải niêm yết mục lục, giá tiền mỗi loại báo chí do bưu điện phát hành và ngày của địa phương phải đặt nhu cầu với Bưu cục cung cấp báo chí (Sở, Ty) để độc giả biết, thuận tiện cho việc đặt mua.

3. Độc giả đặt mua báo chí dài hạn có thể đặt mua vào bất cứ ngày nào trong tháng tại các nơi nhận đặt mua quy định ở điểm 1 và nhất thiết các nơi này phải nhận đơn của độc giả đặt mua các loại báo chí do bưu điện phát hành.

II. THỜI HẠN TỐI THIỂU QUY ĐỊNH CHO VIỆC ĐẶT MUA BÁO CHÍ THEO CHẾ ĐỘ DÀI HẠN

1. Báo hàng ngày, báo xuất bản tuần 3 kỳ: nhận đặt mua theo chế độ dài hạn từ 1 tháng trở lên và phải mua tròn tháng từ ngày đầu tháng đến ngày hết tháng. Không nhận đặt mua theo chế độ dài hạn dưới 1 tháng hoặc phần lẻ của tháng.

Độc giả có thể mua theo thời hạn 2 tháng, 3 tháng hay 6, 7 tháng... trong một năm hoặc từ năm này sang năm sau.

2. Báo hàng tuần xuất bản 1, 2 kỳ, báo chí xuất bản mỗi tháng 1, 2, 3, 4, 5, 6 kỳ: nhận đặt mua theo chế độ dài hạn từ 3 tháng trở lên và cũng phải mua tròn tháng tức là mua từ ngày đầu của tháng đầu đến ngày hết tháng của tháng cuối. Không nhận đặt mua theo chế độ dài hạn dưới 3 tháng hoặc phần lẻ của tháng. Đối với các loại báo chí giá tiền quá ít thì nhận đặt mua theo chế độ dài hạn từ 6 tháng trở lên, căn cứ vào mục lục báo chí hàng năm do Tổng cục quy định độc giả có thể mua theo thời hạn 4 tháng, 5 tháng hay 7, 8 tháng.... trong một năm hoặc từ năm này sang năm sau.

3. Các loại tạp chí, tập san xuất bản 2 hay 3 tháng một kỳ: nhận đặt mua theo chế độ dài hạn từ 6 tháng trở lên. Không nhận đặt mua theo chế độ dài hạn dưới 6 tháng.

Độc giả có thể đặt mua theo thời hạn từ năm này sang năm sau hoặc từ các tháng của quý này sang các tháng khác của quý sau.

4. Các loại báo chí, tập san của ngành giáo dục xuất bản theo năm học (mỗi năm học có thể xuất bản 8 hay 9 tháng, v.v...) nhận đặt mua theo chế độ dài hạn cả năm theo năm học.

III. NHẬN ĐẶT MUA THEO CHẾ ĐỘ HẸN ƯỚC

Độc giả có thể đặt mua theo chế độ hẹn ước, tức là có thể đặt mua nhiều ngày hoặc nhiều kỳ tùy theo ý muốn của độc giả, không theo như chế độ quy định thời hạn tối thiểu cho việc nhận đặt mua báo chí dài hạn nói trên, như đặt mua 18 ngày báo hàng ngày, hoặc đặt mua 1 tháng hay 2 tháng báo hàng tuần hoặc đặt mua báo hàng ngày từ ngày 12 tháng này đến ngày 11 tháng sau v.v...

Trường hợp độc giả đặt mua một thời hạn dài hạn (như quy định ở mục II trong thông tư này) và có kèm một thời hạn liên tục nhưng không tròn tháng như đặt mua báo hàng ngày từ ngày 16 tháng này đến 31 tháng sau v.v... thì thời hạn thuộc phần lẻ của tháng bán theo chế độ hẹn ước, còn thời hạn tròn tháng bán theo chế độ dài hạn.

IV. TRẢ TIỀN ĐẶT MUA BÁO CHÍ THEO CHẾ ĐỘ DÀI HẠN VÀ THEO CHẾ ĐỘ HẸN ƯỚC

1. Bất kỳ độc giả nào, khi đặt mua báo chí theo chế độ dài hạn, hoặc theo chế độ hẹn ước đều phải trả đầy đủ tiền theo đúng thời hạn đặt mua của từng loại báo chí. Tuyệt đối không được bán chịu cho bất cứ đối tượng độc giả nào.

2. Những số, hoặc những kỳ báo chí đặt mua theo chế độ hẹn ước phải trả theo giá bán lẻ của từng số. Thời hạn đặt mua đúng với chế độ dài hạn trả theo giá dài hạn trong mục lục và được hưởng các quyền lợi về dài hạn khi báo chí thay đổi, tăng trang, tăng giá v.v....

3. Các cơ quan, đơn vị mua báo chí bằng tiền công quỹ thanh toán theo thức quy định trong thông tư số 103-TT/LB ngày 4-6-1970 của liên Bộ Tổng cục Bưu điện — Tài chính và Sở báo chí trung ương.

4. Những bưu cục tỉnh, thành phố (Sở, Ty) có nhiệm vụ cung cấp báo chí cho các bưu cục trực thuộc đã nhận được đầy đủ tiền theo nhu đơn đặt mua báo chí của độc giả, hoặc đã nhận đủ các chứng từ kèm theo có chữ ký, đóng dấu « đã thu tiền » của thủ quỹ nơi nhận đặt mua mới được cung cấp báo chí.

V. THỜI MUA, RÚT HẠN, ĐỔI ĐỊA CHỈ, THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG, SỐ LOẠI BÁO CHÍ ĐÃ ĐẶT MUA

1. Thời mua, rút hạn mua.

a) Độc giả đã đặt mua báo chí theo chế độ dài hạn, hoặc theo chế độ hẹn ước, nhưng sau

vi lý do gì, xin thôi mua, rút hạn sẽ được trả lại tiền. Để giảm bớt phức tạp trong việc điều chỉnh sổ sách đồng thời để giảm bớt lãng phí do báo chí ế gây nên, việc trả lại tiền quy định như sau :

— Đối với báo chí đặt mua theo chế độ dài hạn chỉ trả lại tiền tròn tháng của những tháng còn lại, những số báo chí đang phát dở trong tháng không trả lại tiền mà vẫn tiếp tục phát cho đến hết tháng.

Khi thanh toán tiền báo chí của những tháng đã phát, tính theo giá dài hạn hình quân.

— Đối với báo chí đặt mua theo chế độ hạn ước, độc giả muốn rút hạn phải báo trước ngày đặt nhu cầu từng loại báo của địa phương và chỉ trả lại tiền từ những số báo chí có thể xin giảm được số lượng đã đặt nhu cầu với bưu cục cung cấp báo chí (Sở, Ty).

b) Đối với các đơn vị bộ đội, công an nhân dân vũ trang do tính chất và đặc điểm công tác, khi cần thiết có thể thôi mua hoặc rút hạn vào bất cứ ngày nào trong tháng và được trả lại tất cả số tiền còn thừa.

Khi thanh toán, những số báo chí đã phát dở dang trong tháng tính theo giá bán lẻ.

2. Đổi địa chỉ.

a) Độc giả xin đổi địa chỉ nhưng vẫn ở trong phạm vi của bưu cục đang phục vụ thì phải giải quyết ngay theo yêu cầu của độc giả. Báo chí được chuyển tiếp đến địa chỉ mới từ số nào phải báo cho độc giả biết trước.

b) Trường hợp thay đổi địa chỉ, báo chí phải chuyển tiếp sang bưu cục khác thì phải trả tiền cho độc giả những tháng còn lại như trường hợp thôi mua, rút hạn để độc giả đặt mua ở bưu cục mà độc giả chuyển đến được thuận tiện. Đối với những số báo chí còn lại dở dang trong tháng, đề nghị độc giả nhường lại cho người thân thuộc và cơ quan bưu điện phải phát cho người ấy. Nếu độc giả yêu cầu chuyển tiếp đến địa chỉ mới, bưu điện sẽ đóng băng chuyển tiếp cho đến hết tháng và không thu thêm phụ phí.

Chú ý: Không nhận chuyển tiếp đi nước ngoài.

3. Thay đổi số lượng, số loại báo chí đã đặt mua.

a) Độc giả muốn thay đổi số lượng báo chí đã đặt mua như muốn tăng hay giảm loại nào, hoặc đổi từ loại báo này sang loại báo khác thì chỉ được thay đổi từ số hoặc từ kỳ đầu tháng và phải đề nghị trước ngày đặt nhu cầu từng loại báo chí của địa phương với bưu cục cung cấp báo chí (Sở, Ty).

Khi thay đổi số lượng hay số loại báo chí đã đặt mua, nếu thiếu tiền độc giả phải trả thêm cho đủ theo giá quy định đặt mua dài hạn của loại báo chí ấy : nếu thừa tiền bưu điện sẽ trả lại hoặc kéo dài hạn thời hạn đặt mua.

b) Các cơ quan, đơn vị mua báo chí bằng tiền công quỹ không được thay đổi số lượng, số loại đã đăng ký trước khi hết hạn đặt mua (quy định tại thông tư số 103-TT/LB ngày 4-6-1970 của Liên Bộ Tổng cục Bưu điện — Tài chính và Sở báo chí trung ương).

VI. MUA BÁO CHÍ GỬI ĐI NƠI KHÁC HAY BÁO CHÍ XUẤT BẢN Ở ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

Độc giả có thể đặt mua báo chí dài hạn ở bưu cục nơi mình ở, gửi cho người thân thuộc ở nơi khác trong nước, hoặc có thể đặt mua ở bưu cục nơi mình ở báo chí xuất bản ở địa phương khác (do các cơ quan, đoàn thể các khu, thành, tỉnh xuất bản) việc nhận đặt mua cũng theo như các chế độ quy định ở mục I, II, IV trong thông tư này và không thu thêm phụ phí. Bưu cục nhận đặt mua sẽ lập thư chuyển tiền sự vụ gửi cho bưu cục có trách nhiệm phân phát báo chí và xử lý theo các thủ tục hiện hành.

VII. CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN CHÚ Ý

1. Trường hợp độc giả đặt mua báo chí theo chế độ dài hạn hoặc theo chế độ hạn ước sau ngày đã đặt nhu cầu với bưu cục cung cấp báo chí (Sở, Ty), các bưu cục vẫn phải chấp nhận và ngày bắt đầu cung cấp báo chí cho độc giả sẽ căn cứ vào khả năng có thể giải quyết được như :

a) Nếu có báo chí bán lẻ thì điều chỉnh để phục vụ cho độc giả.

b) Nếu không có báo chí bán lẻ thì đặt thêm nhu cầu với bưu cục cung cấp báo chí và khi nào được cung cấp sẽ giải quyết cho độc giả và chú ý giải thích cho độc giả.

c) Những loại nào không có khả năng điều chỉnh, hoặc bưu cục cung cấp báo chí cũng không cung cấp cho được, thì phân cho độc giả từ tháng sau và cũng chú ý giải thích cho độc giả.

2. Trường hợp loại báo chí nào không còn đủ số lượng để nhận đặt mua dài hạn hoặc bán lẻ và có thông báo của trên gửi về thì phải niêm yết ở tại bưu cục cho độc giả biết.

Cục bưu chính và phát hành báo chí hướng dẫn cụ thể việc thi hành thông tư này. Tất cả những quy định trước về chế độ nhận đặt mua báo chí dài hạn trái với thông tư này đều bãi

bỏ. (Cụ thể các văn bản của Tổng cục Bru điện đã ban hành :

Phần I của chỉ thị số 3381-PH/BC ngày 17-12-1960, chỉ thị số 1505-CD/PH ngày 18-5-1961, chỉ thị số 1677-CT/PH ngày 15-5-1965, chỉ thị số 3711-CT/PH ngày 24-4-1965).

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hà-nội, ngày 10 tháng 11 năm 1971

K.T. Tổng cục trưởng

Tổng cục Bru điện

Tổng cục phó

NGUYỄN VĂN ĐẠT

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

QUYẾT ĐỊNH số 212 - TCTK / PPCĐ
ngày 3-11-1971 ban hành bản quy định cụ thể nội dung chế độ biểu mẫu, báo cáo thống kê kế toán định kỳ chính thức của các đơn vị công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập thuộc ngành nội thương.

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ nghị định số 131-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê ;

Căn cứ quyết định số 299-TTg ngày 27-10-1961 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo thống kê — kế toán định kỳ chính thức của các đơn vị kinh tế cơ sở của ngành nội thương ;

Sau khi đã trao đổi ý kiến thống nhất với Bộ Nội thương, Bộ Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Văn phòng Phủ Thủ tướng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành kèm theo quyết định này bản quy định cụ thể nội dung chế độ biểu mẫu báo cáo thống kê - kế toán định kỳ chính thức của các đơn vị công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập thuộc hệ thống Bộ Nội thương quản lý gồm 40

biểu mẫu (kể cả báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm).

Điều 2. — Bản quy định cụ thể nội dung chế độ biểu mẫu báo cáo thống kê - kế toán nói ở điều 1, được áp dụng thống nhất từ ngày 1 tháng 1 năm 1972.

Các biểu mẫu báo cáo thống kê và kế toán định kỳ chính thức do cơ quan thống kê, nội thương và tài chính các cấp đã ban hành trước đây cho các công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập thuộc hệ thống Bộ Nội thương quản lý đều không còn hiệu lực.

Điều 3. — Các ông thủ trưởng các công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập thuộc Bộ Nội thương chịu trách nhiệm thực hiện bản quy định này.

Bộ Nội thương có trách nhiệm tổ chức phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc đơn vị công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập thực hiện.

Điều 4. — Ông Vụ trưởng Vụ thống kê thương nghiệp thuộc Tổng cục Thống kê có trách nhiệm giúp Tổng cục Thống kê theo dõi và kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Hà-nội, ngày 3 tháng 11 năm 1971

Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG

BẢN QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Nội dung chế độ biểu mẫu báo cáo thống kê và kế toán định kỳ chính thức của các đơn vị công ty, cửa hàng thương nghiệp đã hạch toán kinh tế độc lập.

(Ban hành kèm theo quyết định số 212-TCTK/PPCĐ ngày 3-11-1971 của Tổng cục Thống kê)

Bản quy định này gồm có 3 phần :

PHẦN THỨ NHẤT

Nội dung hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê, kế toán và bản giải thích phương pháp tính, cách ghi biểu mẫu (đính kèm theo). (*)

(*) Không in vào Công báo.